

Quảng Bình, ngày 28 tháng 6 năm 2019

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH VIỆT NAM

(*Tên tiếng Anh:* LAW ON ADMINISTRATIVE PROCEEDINGS OF VIETNAM)

- Mã số học phần: LUTOTU.058

- Số tín chỉ: 02

Số giờ tín chỉ: 30 (*trong đó: lý thuyết: 30, bài tập: 0*)

- Ngành học: Luật

- Loại học phần: Bắt buộc

- Bộ môn phụ trách: Luật

Giảng viên phụ trách chính: ThS. Phan Thị Thu Hiền

Danh sách giảng viên cùng giảng dạy: 1. ThS. Phùng Thị Loan

2. ThS. Nguyễn Hoàng Thủy

2. Điều kiện tiên quyết: Luật hành chính Việt Nam

6. Mục tiêu học phần:

+ Về kiến thức:

Cung cấp cho người học những vấn đề lý luận chung và một số nội dung cơ bản của pháp luật trong hoạt động tố tụng hành chính

+ Về kỹ năng:

Giúp người học có kỹ năng vận dụng các kiến thức đã học để lý giải các vấn đề liên quan đến hoạt động tố tụng hành chính và vận dụng vào giải quyết các công việc cụ thể liên quan đến hoạt động tố tụng hành chính trong đời sống và công việc.

+ Về thái độ:

Người học có thái độ đúng đắn với môn học, có ý thức tôn trọng pháp luật, tuân thủ các quy định pháp luật về tố tụng hành chính và có ý thức tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao ý thức pháp trong nhân dân.

4. Chuẩn đầu ra học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra
	<i>Về kiến thức</i>
CDR1	Người học hiểu được khái niệm luật tố tụng hành chính; Phân tích được các nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hành chính Việt Nam
CDR2	Hiểu được khái niệm thẩm quyền xét xử vụ án hành chính của tòa án nhân dân; Hiểu được cơ sở xác định thẩm quyền xét xử hành chính của tòa án nhân dân; Hiểu thẩm quyền trong việc giải quyết khiếu kiện của công dân; Phân tích được phạm vi thẩm quyền xét xử hành chính của toà án nhân dân.
CDR3	Người học hiểu được khái niệm cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hành chính; Nhiệm vụ, quyền hạn của người tiến hành tố tụng; Thay đổi người tiến hành tố tụng hành chính
CDR4	Người học hiểu được khái niệm người tham gia tố tụng hành chính; Quyền và nghĩa vụ của đương sự; Quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng khác; Vai trò của cơ quan nhà nước, tổ chức và công dân trong tố tụng hành chính
CDR5	Người học hiểu được khái niệm chứng cứ, chứng minh trong tố tụng hành chính; Các quy định của pháp luật tố tụng hành chính về xác minh, thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong vụ án hành chính.
CDR6	Người học hiểu được khái niệm vụ án hành chính; Các quy định về khởi kiện vụ án hành chính; Quy định về thụ lý vụ án hành chính; Phân tích các biện pháp khẩn cấp tạm thời.
CDR7	Người học hiểu được khái niệm, mục đích và ý nghĩa của giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm; Áp dụng được những công việc chính tòa án cần tiến hành trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; Phân tích các quyết định của tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm
CDR8	Người học hiểu được khái niệm, ý nghĩa của xét xử sơ thẩm vụ án hành chính; Các quy định về chuẩn bị mở phiên tòa; Trình tự tiến hành phiên tòa sơ thẩm hành chính; Nắm được quyền hạn của hội đồng xét xử sơ thẩm
CDR9	Người học hiểu được khái niệm, mục đích phúc thẩm vụ án hành chính; Phân tích được các điều kiện để Kháng cáo, kháng nghị - cơ sở để phúc thẩm vụ án hành chính; Thủ tục tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hành chính; Hiểu được thẩm quyền xét xử phúc thẩm của tòa án.

CDR10	Người học Hiểu được các quy định về thủ tục giám đốc thẩm vụ án hành chính ; Hiểu được thủ tục tái thẩm vụ án hành chính; Hiểu được quy định về thủ tục xem xét lại quyết định của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao
CDR11	Người học hiểu được khái niệm và ý nghĩa của thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính; Hiểu được quy định về tổ chức và thủ tục thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính; Phân tích được vai trò của viện kiểm sát nhân dân đối với việc thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính
	<i>Về kỹ năng</i>
CDR12	Người học có kỹ năng tìm, đọc, hiểu và vận dụng các văn bản trong lĩnh vực tổ tụng hành chính để đưa ra cách giải quyết các vấn đề thực tế phát sinh.
CDR13	Người học có kỹ năng tư duy logic và giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, trình bày vấn đề, kỹ năng phản biện, tự nghiên cứu để tạo nền tảng cho khả năng học tập suốt đời.
	<i>Về thái độ (mức độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm)</i>
CDR14	Thái độ đúng đắn và nghiêm túc đối với các vấn đề tổ tụng hành chính.

5. Tóm tắt nội dung học phần

Môn học luật tổ tụng hành chính cung cấp cho người học các nội dung cơ bản về khoa học luật hành chính, thẩm quyền xét xử hành chính của tòa án nhân dân, thủ tục giải quyết các vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định của tòa án.

6. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1 NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH

1.1. Khoa học luật tổ tụng hành chính và ngành luật tổ tụng hành chính Việt Nam

1.1.1. Tài phán hành chính

1.1.2. Đối tượng nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu của khoa học luật tổ tụng hành chính

1.1.3. Nhiệm vụ khoa học luật tổ tụng hành chính

1.2. Các nguyên tắc cơ bản trong luật tổ tụng hành chính Việt Nam

1.2.1. Khái niệm nguyên tắc cơ bản trong tổ tụng hành chính Việt Nam

1.2.2. Những nguyên tắc cơ bản trong tổ tụng hành chính Việt Nam

CHƯƠNG 2 THẨM QUYỀN XÉT XỬ HÀNH CHÍNH CỦA TÒA ÁN NHÂN DÂN

2.1. Khái niệm thẩm quyền xét xử vụ án hành chính của tòa án nhân dân

2.1.1. Thẩm quyền xét xử vụ án hành chính được xác lập trên cơ sở phân biệt rõ quyền tư pháp và quyền hành pháp

2.1.2. Thẩm quyền xét xử vụ án hành chính được thực hiện theo thủ tục tố tụng hành chính

2.1.3. Thẩm quyền xét xử vụ án hành chính do pháp luật tố tụng hành chính quy định

2.2. Cơ sở xác định thẩm quyền xét xử hành chính của tòa án nhân dân

2.2.1. Cơ sở lý luận

2.2.2. Cơ sở thực tiễn

2.3. Phân định thẩm quyền trong việc giải quyết khiếu kiện của công dân

2.4. Phạm vi thẩm quyền xét xử hành chính của tòa án nhân dân

2.4.1. Đối tượng xét xử hành chính

2.4.2. Thẩm quyền theo lãnh thổ của tòa hành chính

2.4.3. Thẩm quyền theo việc của tòa hành chính

CHƯƠNG 3 CƠ QUAN TIẾN HÀNH TỐ TỤNG, NGƯỜI TIẾN HÀNH TỐ TỤNG

3.1. Khái niệm cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hành chính

3.1.1. Cơ quan tiến hành tố tụng

3.1.2. Người tiến hành tố tụng

3.2. Nhiệm vụ, quyền hạn của người tiến hành tố tụng

3.3. Thay đổi người tiến hành tố tụng hành chính

3.3.1. Thay đổi thẩm phán, hội thẩm nhân dân

3.3.2. Thay đổi kiểm sát viên, thư kí tòa án

3.3.3. Thủ tục từ chối tiến hành tố tụng hoặc đề nghị thay đổi người tiến hành tố tụng

CHƯƠNG 4 NGƯỜI THAM GIA TỐ TỤNG

4.1. Khái niệm người tham gia tố tụng hành chính

4.2. Quyền và nghĩa vụ của đương sự

4.2.1. Quyền và nghĩa vụ của người khởi kiện

4.2.2. Quyền và nghĩa vụ của người bị kiện

- 4.2.3. Quyền và nghĩa vụ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan
- 4.2.4. Quyền và nghĩa vụ của người đại diện cho đương sự
- 4.3. Quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng khác
 - 4.3.1. Quyền và nghĩa vụ của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự
 - 4.3.2. Quyền và nghĩa vụ của người làm chứng
 - 4.3.3. Quyền và nghĩa vụ của người giám định
 - 4.3.4. Quyền và nghĩa vụ của người phiên dịch
- 4.4. Vai trò của cơ quan nhà nước, tổ chức và công dân trong tố tụng hành chính

CHƯƠNG 5 CHỨNG CỨ VÀ CHỨNG MINH TRONG TỐ TỤNG HÀNH CHÍNH

- 5.1. Khái niệm chứng cứ, chứng minh trong tố tụng hành chính
 - 5.1.1. Khái niệm chứng cứ trong tố tụng hành chính
 - 5.1.2. Nghĩa vụ cung cấp chứng cứ trong tố tụng hành chính
 - 5.1.3. Khái niệm chứng minh và nghĩa vụ chứng minh trong tố tụng hành chính
 - 5.1.4. Đối tượng chứng minh
- 5.2. Xác minh, thu thập, đánh giá và sử dụng chứng cứ trong vụ án hành chính
 - 5.2.1. Xác minh, thu thập chứng cứ
 - 5.2.2. Đánh giá, sử dụng chứng cứ

CHƯƠNG 6 KHỞI KIỆN VÀ THỤ LÝ VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

- 6.1. Khái niệm vụ án hành chính
- 6.2. Khởi kiện vụ án hành chính
 - 6.2.1. Khái niệm khởi kiện vụ án hành chính
 - 6.2.2. Điều kiện khởi kiện vụ án hành chính
 - 6.2.3. Hình thức và nội dung khởi kiện vụ án hành chính
- 6.3. Thụ lý vụ án hành chính
 - 6.3.1. Khái niệm thụ lý vụ án hành chính
 - 6.3.2. Căn cứ thụ lý vụ án hành chính
 - 6.3.3. Hình thức thụ lý vụ án hành chính
- 6.4. Biện pháp khẩn cấp tạm thời
 - 6.4.1. Khái niệm biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tố tụng hành chính

6.4.2. Các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tổ tụng hành chính

6.4.3. Thủ tục áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong tổ tụng hành chính

CHƯƠNG 7 GIAI ĐOẠN CHUẨN BỊ XÉT XỬ SƠ THẨM

7.1. Khái niệm, mục đích và ý nghĩa của giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm

7.1.1. Khái niệm giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm

7.1.2. Ý nghĩa của giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm

7.1.3. Mục đích của giai đoạn chuẩn bị xét xử

7.2. Những công việc chính tòa án cần tiến hành trong giai đoạn chuẩn bị xét xử

7.2.1. Phân công thẩm phán giải quyết vụ án

7.2.2. Thông báo về việc tòa án thụ lý vụ án hành chính

7.2.3. Xác minh, thu thập chứng cứ

7.2.4. Nghiên cứu hồ sơ vụ án hành chính

7.3. Các quyết định của tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm

7.3.1. Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án

7.3.2. Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án

7.3.3. Quyết định đưa vụ án hành chính ra xét xử

CHƯƠNG 8 XÉT XỬ SƠ THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

8.1. Khái niệm, ý nghĩa của xét xử sơ thẩm vụ án hành chính

8.1.1. Khái niệm, đặc điểm

8.1.2. Ý nghĩa

8.2. Chuẩn bị mở phiên tòa

8.2.1. Kiểm tra hồ sơ vụ án

8.2.2. Kiểm tra điều kiện vật chất

8.2.3. Kiểm tra thành phần tham gia phiên tòa

8.3. Phiên tòa sơ thẩm hành chính

8.3.1. Điều kiện để mở phiên tòa sơ thẩm

8.3.2. Thủ tục bắt đầu phiên tòa

8.3.3. Thủ tục hỏi tại phiên tòa

8.3.4. Thủ tục tranh luận

8.3.5. Nghị án và tuyên án

8.3.6. Thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm không cần có sự có mặt của người tham gia tố tụng

8.3.7. Thủ tục sau phiên tòa

8.4. Quyền hạn của hội đồng xét xử sơ thẩm

CHƯƠNG 9 XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

9.1. Khái niệm, mục đích phúc thẩm vụ án hành chính

9.1.1. Khái niệm phúc thẩm vụ án hành chính

9.1.2. Mục đích phúc thẩm vụ án hành chính

9.2. Kháng cáo, kháng nghị - cơ sở để phúc thẩm vụ án hành chính

9.2.1. Khái niệm kháng cáo, kháng nghị và quyền kháng cáo, kháng nghị

9.2.2. Thủ tục kháng cáo, kháng nghị

9.2.3. Nhiệm vụ của tòa án khi có kháng cáo, kháng nghị

9.3. Xét xử phúc thẩm vụ án hành chính

9.3.1. Chuẩn bị xét xử phúc thẩm

9.3.2. Thời hạn mở phiên tòa xét xử phúc thẩm

9.3.3. Người tiến hành tố tụng tại phiên tòa phúc thẩm

9.3.4. Những người tham gia tố tụng trong giai đoạn phúc thẩm

9.3.5. Những trường hợp không mở phiên tòa khi xét xử phúc thẩm

9.3.6. Thủ tục tiến hành phiên tòa phúc thẩm

9.4. Thẩm quyền xét xử phúc thẩm của tòa án

9.4.1. Bác kháng cáo, kháng nghị và giữ nguyên các quyết định của bản án, quyết định sơ thẩm

9.4.2. Sửa bản án, quyết định sơ thẩm

9.4.3. Hủy bản án, quyết định sơ thẩm

9.4.4. Đình chỉ việc giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm

CHƯƠNG 10 THỦ TỤC GIÁM ĐỐC THẨM, TÁI THẨM VÀ XEM XÉT LẠI QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO VỀ VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

10.1. Thủ tục giám đốc thẩm vụ án hành chính

10.1.1. Khái niệm

10.1.2. Căn cứ kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm

- 10.1.3. Kháng nghị - cơ sở để tiến hành giám đốc thẩm
- 10.1.4. Phân định thẩm quyền giám đốc thẩm
- 10.1.5. Phiên tòa giám đốc thẩm
- 10.2. Thủ tục tái thẩm vụ án hành chính
 - 10.2.1. Khái niệm
 - 10.2.2. Kháng nghị - cơ sở để tái thẩm vụ án hành chính
 - 10.2.3. Thẩm quyền tái thẩm
 - 10.2.4. Phiên tòa tái thẩm
- 10.3. Thủ tục xem xét lại quyết định của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao
 - 10.3.1. Các trường hợp xem xét lại quyết định của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao
 - 10.3.1.1. Thẩm quyền xem xét lại quyết định của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao

CHƯƠNG 11 THI HÀNH BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN VỀ VỤ ÁN HÀNH CHÍNH

- 11.1. Khái niệm và ý nghĩa của thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính
 - 11.1.1. Khái niệm của thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính
 - 11.1.2. Vai trò, ý nghĩa của thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính
- 11.2. Tổ chức và thủ tục thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính
 - 11.2.1. Mô hình cơ quan quản lý và thi hành án hành chính ở Việt Nam
 - 11.2.2. Thủ tục thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính
- 11.3. Vai trò của viện kiểm sát nhân dân đối với việc thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính
 - 11.3.1. Kiểm soát việc thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính
 - 11.3.2. Quyền và nghĩa vụ của viện kiểm sát nhân dân tối cao với việc thi hành án hành chính

7. Hình thức giảng dạy và phân bổ thời gian

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ
--------	------------	-----------------

		Tổng	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành	Khác (*)
1	Những vấn đề chung về luật tố tụng hành chính	3	3	0			
2	Thẩm quyền xét xử hành chính của tòa án nhân dân	3	3	0			
3	Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng	3	3	0			
4	Người tham gia tố tụng	3	3	0			
5	Chứng cứ và chứng minh trong tố tụng hành chính	3	3	0			
6	Khởi kiện và thụ lý vụ án hành chính (2lt, 1bt)	3	3	0			
7	Giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm	3	3	0			
8	Xét xử sơ thẩm vụ án hành chính	3	3	0			
9	Xét xử phúc thẩm vụ án hành chính	2	2	0			
10	Thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm và xem xét lại quyết định của hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao về vụ án hành chính	2	2	0			
11	Thi hành bản án, quyết định của tòa án về vụ án hành chính	2	2	0			

(*) Các hình thức tổ chức học tập khác như ngoại khóa, ...

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Nội dung (các chương) của học phần

Chương	CĐR1	CĐR2	CĐR3	CĐR4	CĐR5	CĐR6	CĐR7	CĐR8	CĐR9	CĐR10	CĐR11	CĐR12	CĐR13	CĐR14
1	x													x
2		x										x	x	x
3			x									x	x	x
4				x								x	x	x
5					x							x	x	x
6						x						x	x	x
7							x					x	x	x
8								x				x	x	x
9									x			x	x	x
10										x		x	x	x
11											x	x	x	X

8. Phương pháp giảng dạy

Phương pháp thuyết trình, phương pháp động não, phương pháp giải quyết vấn đề, phương pháp tổ chức các hoạt động, phương pháp xử lí tình huống, phương pháp làm việc nhóm...

9. Nhiệm vụ của sinh viên

Phải nghiên cứu tài liệu và nội dung bài học trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, đề cương đầy đủ cho thảo luận. Sinh viên phải tham gia lớp học ít nhất 80% thời lượng của chương trình.

10. Tài liệu phục vụ học phần

10.1. Tài liệu bắt buộc

[1]. ThS. Hoàng Văn Sao, Nguyễn Phúc Thành (chủ biên) (2012), *Giáo trình Luật tổ tụng hành chính Việt Nam*, Trường Đại học Luật Hà Nội, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

10.2. Tài liệu tham khảo

[1]. Nguyễn Duy Phương (2012), *Giáo Tài liệu hướng dẫn học tập luật hành chính Việt Nam: lưu hành nội bộ*, ĐH Huế.

[2]. Đinh Văn Minh (1995), *Tài phán hành chính so sánh*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[3]. Lê Quang Thành (2012), *Luật hành chính Việt Nam*, NXB Lao động, Hà Nội.

11. Thang điểm đánh giá

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

12. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá kết quả học tập học phần

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Hình thức đánh giá	Trọng số
1	<i>Chuyên cần, thái độ</i> - Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài - Tích cực thảo luận	Quan sát, điểm danh.	5%
2	<i>Kiểm tra thường xuyên</i> - Nội dung 1: - Nội dung 1: Đối tượng khiếu kiện vụ án hành chính. - Nội dung 2: Những bất cập trong giải quyết vụ án hành chính	- Bài kiểm tra viết - Bài tập - Thuyết trình báo cáo	35%
3	<i>Thi kết thúc học phần</i>	Viết hoặc vấn đáp	60%

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và Hình thức đánh giá

Hình thức đánh giá	CDR1	CDR2	CDR3	CDR4	CDR5	CDR6	CDR7	CDR8	CDR9	CDR10	CDR11	CDR12	CDR13	CDR14
Quan sát, điểm danh														x
Kiểm tra viết	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Thuyết trình báo cáo	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x
Vấn đáp	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN

**PGS.TS Hoàng Dương Hùng
Hiền**

Th.S Phùng Thị Loan

Th.S Phan Thị Thu

